

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 137/2023/HS-ST

Ngày 29-11-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lâm Tấn Vinh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hà Văn Châu

Ông Nguyễn Trần Anh Duy.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Thuận là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Vương và bà Lê Kiều M - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm (theo hình thức trực tuyến) thụ lý số 135/2023/TLST-HS ngày 03 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 133/2023/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Lê Quốc Đ, sinh ngày 16/4/1985 tại Sóc Trăng. Nơi thường trú: số D, đường C, khóm A, phường C, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng. Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Quốc V (chết) và bà Phạm Ngọc T (chết); Vợ: Trần Thị Mỹ N, con: có 02 người con; Tiền án: không; Tiền sự: Không; Nhân thân: có 01 lần tiền án, vào ngày 30 tháng 8 năm 2004, bị Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xử phạt 07 năm tù về Tội cố ý gây thương tích, ngày 30 tháng 8 năm 2010 bị cáo được đặc xá đã được xóa án tích và có 01 lần tiền sự, vào ngày 18 tháng 4 năm 2019 bị Công an thành phố S ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác với số tiền 3.500.000 đồng, bị cáo đã đóng phạt, đã được xóa tiền sự. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03 tháng 3 năm 2023 và chuyển tạm giam cho đến nay (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ 30 phút, ngày 03 tháng 3 năm 2023 tại phòng có treo hình trái mít Karaoke Q đường L, khóm G, phường C, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng. Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an thành phố S phối hợp với Công an phường C, thành phố S phát hiện bắt quả tang Lê Quốc Đ, Huỳnh Ngọc E và Trương Vũ L đang có hành vi nghi vấn hoạt động tàng trữ trái phép chất ma túy, qua kiểm tra phát hiện một ít chất rắn màu trắng bên trong cái đĩa sứ trên bàn, được thu giữ niêm phong ký hiệu “KT1”; 01 gói nylon trong được hàn kín bên trong có 01 viên nén màu xám hình tam giác và một mẫu viên nén màu xám không rõ hình dạng ở thanh ngang dưới bàn, được thu giữ niêm phong ký hiệu “MD”; dưới nền gạch cạnh ghế salon có 01 gói nylon trong được bóp dính, bên trong chứa chất rắn màu trắng, được thu giữ niêm phong ký hiệu “KT2” nghi vấn các chất trên là chất ma túy nên tiến hành gửi giám định, đồng thời còn thu giữ các vật chứng khác có liên quan.

Tại bản kết luận giám định số 28, ngày 12 tháng 3 năm 2023, của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh S kết luận: mẫu chất rắn màu trắng ký hiệu “KT1” là ma túy, có khối lượng 0,3147 gam, loại Ketamine; mẫu chất rắn màu trắng ký hiệu “KT2” là ma túy có khối lượng 1,5288 gam, loại Ketamien; mẫu viên nén hình tam giác màu xám và mảnh viên nén không rõ hình, ký hiệu “MD” là ma túy có khối lượng 0,7203 gam, loại MDMA.

Quá trình điều tra, được biết: Vào khoảng 21 giờ, ngày 03 tháng 3 năm 2023 Trương Vũ L và Huỳnh Ngọc E đi đến thuê phòng hình trái mít karaoke Quốc H số 20 đường L, khóm G, phường C, thành phố S để hát, khi đến thì Ngọc E và L kêu Võ Bảo T1 và Quách Thảo L1 vào để phục vụ, được một lúc thì có Lê Quốc Đ vào cùng hát K với Ngọc E và L. Được một lúc thì Đ điện thoại cho một thanh niên tên T2 (chưa rõ họ tên và địa chỉ cụ thể) qua mạng xã hội Zalo hỏi mua 03 viên ma túy loại MDMA và 01 bịch ma túy, loại Ketamine đem lại quán K1 thì T2 đồng ý bán. Được khoảng 30 phút T2 đến nên gọi điện thoại cho Đ hỏi địa điểm giao nhận ma túy, tiền mua ma túy là 4.400.000 đồng nhưng Đ chưa trả tiền thì T2 đã bỏ đi. Sau đó Đ lấy ma túy Ketamine đổ ra 01 cái đĩa sứ trên bàn ra một ít, số ma túy còn lại thì Đ để trên ghế salon, Đ cả nhuyển số ma túy vừa đổ ra đĩa sứ xong thì đưa lần lượt cho Ngọc E, L và Đ sử dụng. Khi Đ, L và Ngọc E đang sử dụng ma túy với nhau thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện bắt quả tang;

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố S Lê Quốc Đ khai nhận khi Đ đi đến phòng karaoke có hình trái mít thì L kêu Đ liên hệ với người bán ma túy để mua ma túy vào phòng cho Ngọc E, Đ và L cùng sử dụng ma túy với nhau. Sau khi người bán ma túy đem ma túy lại thì Ngọc E lấy gói ma túy và nói là để Ngọc E trả tiền mua ma túy, khi Ngọc E chưa trả tiền thì người bán ma túy đã bỏ về. Đối với Huỳnh Ngọc E và Trương Vũ L khai nhận ma túy thu giữ khi bắt quả tang là của Lê Quốc Đ cho Huỳnh Ngọc E và Trương Vũ L sử dụng. Bản thân L và Ngọc E không có nói với Đ mua ma túy vào phòng Karaoke để cho L, Ngọc E và Đ sử dụng. Ngoài lời khai trên của Đ thì không còn chứng cứ nào khác chứng minh việc Trương Vũ L là người kêu Đ mua ma túy và Huỳnh Ngọc E là người trả tiền mua ma túy để Đ, L và Ngọc E sử dụng.

Tại bản Cáo trạng số 133/CT-VKS.TPST ngày 27 tháng 10 năm 2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng đã truy tố bị cáo Lê Quốc Đ về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 255 Bộ luật hình sự và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm i, khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Quốc Đ phạm tội về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy và T3 tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Đề nghị áp dụng điểm b, khoản 2, Điều 255; điểm s, khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015, đối với bị cáo Lê Quốc Đ, xử phạt bị cáo từ 07 năm đến 08 năm tù, về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Đề nghị áp dụng điểm i, khoản 1, Điều 249; điểm s, khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 BLHS 2015, đối với bị cáo Lê Quốc Đ, xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù, về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Đề nghị áp dụng khoản 1, Điều 55 Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt của 02 tội, mức đề nghị: từ 08 năm 06 tháng tù đến 10 năm tù. Thời hạn chấp hành án được tính từ ngày 03 tháng 3 năm 2023.

Xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm c, khoản 1, Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, khoản 2, điểm a, khoản 3, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

+ Tịch thu tiêu hủy: 03 (ba) gói niêm phong vụ số 28/2023, ngày 23 tháng 3 năm 2023, có chữ ký ghi họ tên của Giám định viên Phạm Thanh Trường S, Trợ lý giám định Ngô Hoàng Lâm P, Điều tra viên Nguyễn Hồng Thanh T4; 01 (một) cái đĩa băng xur màu trắng;

+ Tịch thu sung quỹ: 01 (một) điện thoại di động có chữ Iphone màu vàng đã qua sử dụng, bên trong có sim số 0983.333.733, đã niêm phong ký hiệu “ĐTĐ”;

+ Trả lại cho: Lê Quốc Đ 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Suzuki màu xanh biển số 83F1-9810; 01 (một) thẻ nhựa màu xanh có chữ Lê Quốc Đ. Trả cho Trương Vũ L 01 (một) điện thoại di động màu đen có chữ S1 đã qua sử dụng, đã được niêm phong ký hiệu “DTL”.

Về án phí: Đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, thừa nhận Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng tội. Bị cáo nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra và truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Ngoài ra, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố

tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định pháp luật.

[2] Lời khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra cũng như các chứng cứ và tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định:

Vào khoảng 21 giờ ngày 03/3/2023, Trương Vũ L và Huỳnh Ngọc E đi đến thuê phòng hình trái mít karaoke Quốc H số 20 đường L, khóm G, phường C, thành phố S để hát, khi đến thì Ngọc E và L kêu Võ Bảo T1 và Quách Thảo L1 vào để phục vụ, được một lúc thì có bị cáo Lê Quốc Đ vào cùng hát K với Ngọc E và L. Được một lúc thì Đ điện thoại cho một thanh niên tên T2 (chưa rõ họ tên và địa chỉ cụ thể) qua mạng xã hội Zalo hỏi mua 03 viên ma túy loại MDMA và 01 bịch ma túy, loại Ketamine đem lại quán K1 thì T2 đồng ý bán. Được khoảng 30 phút T2 đến nên gọi điện thoại cho bị cáo Đ hỏi địa điểm giao nhận ma túy, tiền mua ma túy là 4.400.000 đồng nhưng Đ chưa trả tiền thì T2 đã bỏ đi. Sau đó bị cáo Đ lấy ma túy Ketamine đổ ra 01 cái đĩa sứ trên bàn ra một ít, số ma túy còn lại thì Đ để trên ghế salon, Đ cả nhuỷên số ma túy vừa đổ ra đĩa sứ xong thì đưa lần lượt cho Ngọc E, L và Đ sử dụng. Khi Đ, L và Ngọc E đang sử dụng ma túy với nhau thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện bắt quả tang. Qua giám định ma túy có khối lượng tổng là 1,8435 gam, loại Ketamien và 0,7203 gam, loại MDMA.

Bị cáo Lê Quốc Đ có hành vi tàng trữ 1,8435 gam ma túy, loại Ketamine và 0,7203 gam ma túy, loại MDMA cất giấu nhằm mục đích sử dụng. Ngoài ra bị cáo còn có hành vi cung cấp ma túy loại Ketamine và MDMA cho Huỳnh Ngọc E và Trương Vũ L để sử dụng trái phép chất ma túy cùng với bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Lê Quốc Đ phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 255 Bộ luật hình sự Bộ luật Hình sự và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm i, khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự.

Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng truy tố bị cáo là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Đối với người thanh niên tên T2 bán ma túy cho bị cáo, do bị cáo không biết rõ họ tên và địa chỉ cụ thể nên chưa triệu tập làm việc được, khi nào xác minh làm rõ sẽ xem xét xử lý sau.

[4] Đối với việc bị cáo Lê quốc Đ1 khai nhận ma túy là của Trương Vũ L kêu bị cáo mua và Huỳnh Ngọc E là người trả tiền mua ma túy thì ngoài lời khai của Đ1 thì không còn chứng cứ nào khác chứng minh nên không khởi tố đối với Trương Vũ L và Huỳnh Ngọc E.

[5] Các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Về nhân thân: Trước khi phạm tội bị cáo Lê Quốc Đ có 01 lần tiền án, vào ngày 30 tháng 8 năm 2004, bị Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xử phạt 07 năm tù về Tội cố ý gây thương tích, ngày 30 tháng 8 năm 2010 bị cáo được đặc xá nên đến lần phạm tội này đã được xóa án tích và có 01 lần tiền sự, vào ngày 18 tháng 4 năm 2019 bị Công an thành phố S ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi

Cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác với số tiền 3.500.000 đồng, bị cáo đã đóng phạt, đến lần phạm tội này đã được xóa tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo; bị cáo có ông cố tên Phạm Văn H1 công với cách mạng nên đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s, khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6]. Xử lý vật chứng:

Đối với vật chứng là 03 (ba) gói niêm phong vụ số 28/2023, ngày 23 tháng 3 năm 2023, có chữ ký ghi họ tên của Giám định viên Phạm Thanh Trường S, Trợ lý giám định Ngô Hoàng Lâm P, Điều tra viên Nguyễn Hồng Thanh T4; 01 (một) cái đĩa bằng xứ màu trắng đây là hàng cấm và công cụ dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với vật chứng: 01 (một) điện thoại di động có chữ Iphone màu vàng đã qua sử dụng, bên trong có sim số 0983.333.733, đã niêm phong ký hiệu “ĐTĐ” bị cáo dùng để mua ma túy nên tịch thu sung công quỹ.

Đối với vật chứng không liên vụ án nên cần trả lại cho chủ sở hữu: Lê Quốc Đ 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Suzuki màu xanh biển số 83F1-9810; 01 (một) thẻ nhựa màu xanh có chữ Lê Quốc Đ. Trả cho Trương Vũ L 01 (một) điện thoại di động màu đen có chữ S1 đã qua sử dụng, đã được niêm phong ký hiệu “ĐTL”.

[7]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[8]. Xét lời đề nghị của kiểm sát viên về việc áp dụng pháp luật là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Riêng về mức hình phạt mà viện kiểm sát đề nghị cần xử phạt bị cáo ở mức khởi điểm của Kiểm sát viên đề nghị là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b, khoản 2, Điều 255; điểm i, khoản 1, Điều 249; điểm s, khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ khoản 1, Điều 55 Bộ luật hình sự;

Căn cứ điểm c, khoản 1, Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên bố: Bị cáo Lê Quốc Đ phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

1. Xử phạt bị cáo Lê Quốc Đ 07 (bảy) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt cả hai tội buộc bị cáo phải chấp hành là 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn thi hành án hình phạt tù tính từ ngày 03 tháng 3 năm 2023.

2. Xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 03 (ba) gói niêm phong vụ số 28/2023, ngày 23 tháng 3 năm 2023, có chữ ký ghi họ tên của Giám định viên Phạm Thanh Trường S, Trợ lý giám định Ngô Hoàng Lâm P, Điều tra viên Nguyễn Hồng Thanh T4; 01 (một) cái đĩa băng xur màu trắng;

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động màu vàng, có chữ Iphone đã qua sử dụng, bên trong có sim số 0983.333.733, đã niêm phong ký hiệu “ĐTD”;

Trả lại cho: L (một) xe mô tô nhãn hiệu Suzuki, màu xanh, biển số 83F1-9810 và 01 (một) thẻ bằng nhựa màu xanh có chữ LE QUOC DAT; trả lại cho Trương Vũ L 01 (một) điện thoại di động màu đen có chữ S1 đã qua sử dụng, đã được niêm phong ký hiệu “DTL”.

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng;

4. Báo cho bị cáo được kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Sở tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND TP. Sóc Trăng;
- Cơ quan THAHS CATP Sóc Trăng;
- Chi Cục THADS TP. Sóc Trăng;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lâm Tấn Vinh